

Số: 30 /BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 08 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế tại kỳ họp thứ 26 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế thẩm tra các báo cáo, đề án và dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 26, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII như sau:

Phần thứ nhất

THẨM TRA CÁC BÁO CÁO

1. Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

Sau khi xem xét, Ban Pháp chế thống nhất với nhận định, đánh giá trong các báo cáo của UBND tỉnh¹. Các báo cáo của UBND tỉnh đã đánh giá đầy đủ, toàn diện về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội; kết quả chỉ đạo, điều hành; công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính ở địa phương.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, mặc dù tình hình thế giới và trong nước còn gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự chỉ đạo toàn diện, sâu sát, hiệu quả của Tỉnh ủy, HĐND, sự quan tâm của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, sự nỗ lực của các cấp, các ngành và sự đồng lòng ủng hộ của doanh nghiệp và Nhân dân; với sự điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả của UBND tỉnh, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển², quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương đảm bảo kịp thời, đúng kế hoạch; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, triển khai tốt công tác huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh; hoàn thành chỉ tiêu giao quân đạt 100%; chuẩn bị tốt cho diễn tập khu vực phòng thủ huyện đảo Cồn Cỏ; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới, biển đảo; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới, biển đảo

¹Báo cáo số 166/BC-UBND ngày 25/6/2024 của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2024 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024; Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm 2024; Báo cáo số 168/BC-UBND ngày 25/6/2024 của UBND tỉnh về công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

²Tổng sản phẩm trên địa bàn ước tính tăng 5,02 % so với cùng kỳ năm 2023; vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn ước tăng 3,95%; tổng thu ngân sách trên địa bàn ước tăng 20%; kim ngạch xuất khẩu ước tăng 27%; tỷ lệ vốn giải ngân đầu tư công tính đến 25/6/2024 đạt 33,4%, cao hơn so với cùng kỳ năm 2023.

được đảm bảo; bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng, các ngày lễ, Tết trên địa bàn tỉnh.

An ninh trên các lĩnh vực được bảo đảm, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác phòng, chống tội phạm có hiệu quả; điều tra, khám phá án đạt tỷ lệ cao³. Tập trung đấu tranh, xử lý các loại tội phạm⁴, không để xảy ra các tình huống bị động, bất ngờ, điểm nóng về an ninh, trật tự. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới thực hiện có hiệu quả; triển khai các mô hình tái hoà nhập cộng đồng, hạn chế ở mức thấp nhất tình trạng người chấp hành xong án phạt tù tái phạm và vi phạm pháp luật.

Công tác xây dựng chính quyền tiếp tục được chú trọng. Thực hiện tốt việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025⁵, tinh gọn bộ máy gắn với tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức⁶. Đẩy mạnh cải cách hành chính⁷, tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra cải cách hành chính. Chú trọng các tiện ích số hóa, công khai hóa, đơn giản hóa các thủ tục trong giải quyết thủ tục hành chính; niêm yết công khai, đầy đủ và tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, minh bạch, công khai hoạt động quản lý, điều hành, tiếp cận thông tin theo đúng quy định.

Công tác cải cách tư pháp tiếp tục được các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, tổ chức thực hiện. Các cơ quan tư pháp đã thực hiện tốt chương trình, kế hoạch trọng tâm công tác cải cách tư pháp đã đề ra. Chất lượng điều tra, truy tố, xét xử được nâng lên theo tinh thần cải cách tư pháp. Các cơ quan tố tụng đã phối hợp chặt chẽ trong giải quyết các vụ án, vụ việc đúng quy định của pháp luật. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, trong công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, xây dựng chính quyền và cải cách hành chính vẫn còn những khó khăn, hạn chế: Một số loại tội phạm gia tăng, tính chất và hậu quả vẫn còn nghiêm trọng⁸; tội phạm ma túy tăng mạnh về số vụ và số bị can, số tang vật thu giữ lớn, phương thức vận chuyển tinh vi khó xử lý tận gốc, cho thấy loại tội phạm này còn diễn

³ Tiếp nhận, thụ lý 100% tin báo, tố giác tội phạm, đã giải quyết 229 tin (đạt 80,3%); khởi tố mới 329 vụ/530 bị can (tăng 13 vụ/234 bị can so với cùng kỳ năm 2023); hoàn thiện hồ sơ chuyển đề nghị truy tố 316 vụ/512 bị can

⁴ Tội phạm về TTXH đã điều tra làm rõ 152 vụ; tội phạm kinh tế, chức vụ khởi tố 61 vụ; tội phạm ma túy 113 vụ...

⁵ Trình Hội đồng nhân dân thông qua Nghị quyết sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã (giảm được 6 đơn vị hành chính cấp xã, đang chờ cấp có thẩm quyền quyết định).

⁶ Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBND tỉnh đã cho phép thành lập Phòng Quản lý dự án PPP thuộc BQL Dự án Đầu tư xây dựng tỉnh; thành lập 01 Trung tâm giáo dục hòa nhập ngoài công lập; tổ chức lại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; đổi tên 02 Chi cục thuộc Sở; thành lập 02 Ban chỉ đạo cấp tỉnh; sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định thành lập Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh Quảng Trị; tổ chức lại Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm chăn nuôi và Thú y và Trạm Khuyến nông theo hướng liên huyện; xếp hạng các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập.

⁷ Năm 2023: Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của tỉnh Quảng Trị xếp thứ 41/63 tỉnh/thành (tăng 11 bậc so với năm 2022); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) xếp thứ 26/63 tỉnh/thành (tăng 11 bậc so với năm 2022); Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) xếp thứ 53/63 tỉnh/thành (tăng 02 bậc so với năm 2022).

⁸ Tội phạm về TTXH xảy ra 168 vụ, làm chết 06 người, bị thương 52 người, thiệt hại tài sản 4,84 tỷ đồng (So với cùng kỳ năm 2023, tăng 32 vụ); Trong đó: Tội trộm cắp tài sản chiếm 30,4%; tội đánh bạc chiếm 20,2%; tội chiếm đoạt tài sản chiếm 10,1%.

biến phức tạp⁹; vi phạm pháp luật về môi trường chưa được ngăn chặn có hiệu quả¹⁰; gian lận thương mại, buôn lậu, vận chuyển hàng cấm diễn phức tạp¹¹; tai nạn giao thông tăng cả 3 tiêu chí¹². Kỷ luật, kỷ cương, ý thức chấp hành mệnh lệnh hành chính chưa nghiêm; một số địa phương, đơn vị còn thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, số hóa các tài liệu hồ sơ gắn với công tác cải cách hành chính chưa đồng bộ, kịp thời; công tác tuyên truyền, hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp còn hạn chế, vì vậy những tiện ích như dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, buru chính công ích, thanh toán trực tuyến... đem lại rất nhiều thuận lợi nhưng tỷ lệ sử dụng vẫn còn thấp. Mặc dù chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công có tăng nhưng vẫn còn thấp so chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Nghị quyết 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025”¹³ đã đề ra.

Về nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024, Ban Pháp chế thống nhất như các báo cáo của UBND tỉnh; đồng thời kiến nghị UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm băng nhóm, tội phạm ma túy, tội phạm trên tuyến biên giới Việt - Lào; làm tốt công tác phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại; xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, số hóa quy trình, kết quả giải quyết để công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của người dân và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh năm 2024. Tập trung rà soát, xử lý các điểm đầu nối trái phép, các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến đường; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông, góp phần giảm tai nạn giao thông trên địa bàn trong thời gian tới. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát phòng cháy, chữa cháy, kịp thời phát hiện, khắc phục những thiếu sót trong phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn trong sinh hoạt, trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ hưu

⁹ Phát hiện, bắt giữ 113 vụ/157 đối tượng (tăng 52 vụ/61 đối tượng so với cùng kỳ năm 2023), tang vật thu giữ 6,23g heroin, 11,802 kg, 263.142 viên ma túy tổng hợp

¹⁰ Xử lý hành chính 107 vụ/115 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường (tăng 24 vụ/21 đối tượng so với cùng kỳ năm 2023).

¹¹ Phát hiện bắt giữ 291 vụ/296 đối tượng (tăng 158 vụ/87 đối tượng so với cùng kỳ năm 2023), thu giữ hàng hóa trị giá 9,5 tỷ đồng. Khởi tố 61 vụ/81 bị can; xử lý hành chính 209/209 đối tượng với số tiền phạt 3,6 tỷ đồng.

¹² Tai nạn giao thông xảy ra 95 vụ, làm chết 42 người, bị thương 80 người (so với cùng kỳ năm 2023, tăng 15 vụ (tăng 18,75%), tăng 11 người chết (tăng 35,5%), tăng 14 người bị thương (tăng 21,2%).

¹³ Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) thuộc top 20 của cả nước.

trước tuổi, thôi việc vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2030 để kịp thời động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã¹⁴,

2. Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 24/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2024

Ban Pháp chế thống nhất với báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2024 của UBND tỉnh. Sáu tháng đầu năm 2024, các cấp, các ngành đã tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng¹⁵; tích cực tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về công tác phòng, chống tham trong tình hình mới.

Tuy nhiên, công tác phòng, chống tham nhũng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn xảy ra sai phạm, khuyết điểm¹⁶; việc phát hiện các vụ, việc tham nhũng thông qua công tác tự kiểm tra trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương, qua thanh tra, kiểm tra còn hạn chế; công tác phòng ngừa gắn với công khai, minh bạch ở một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng có lúc, có nơi thực hiện chưa tốt như trong đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công, quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đền bù giải phóng mặt bằng; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại một số địa phương chưa sâu rộng, chưa mang lại hiệu quả tích cực; việc giám sát cộng đồng đối với các công trình, dự án xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước hiệu quả chưa cao.

Ban Pháp chế thống nhất về nhiệm vụ trọng tâm công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng cuối năm 2024, như báo cáo của UBND tỉnh; đồng thời đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là quy trình, thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các hoạt động và trong triển khai các chương trình, dự án đầu tư, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, các dự án khai thác tài nguyên, khoáng sản để Nhân dân, các cơ quan, tổ chức giám sát, phòng ngừa tham nhũng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, kịp thời phát hiện, xử lý đúng pháp luật các vụ, việc tham nhũng, tiêu cực.

¹⁴Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021: Còn dôi dư 28 cán bộ, công chức; giai đoạn 2023 - 2025: Dôi dư 111 cán bộ, công chức và 37 người hoạt động không chuyên trách.

¹⁵Các cấp, các ngành đã ban hành mới 173 văn bản, sửa đổi, bổ sung 10 văn bản và bãi bỏ 09 văn bản có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực; chuyển đổi vị trí công tác 33 CB, CC, VC; thực hiện công khai, kê khai tài sản thu nhập năm 2023 với 2.241 trường hợp; thực hiện thanh tra, kiểm tra 19 cuộc tại 21 cơ quan, đơn vị...

¹⁶ 6 tháng đầu năm 2024 phát hiện 07 vụ/14 bị can, tăng 6 vụ/13 bị can so với 6 tháng đầu năm 2023.

3. Báo cáo số 161/BC-UBND ngày 24/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2024

Ban Pháp chế thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2024. Ban nhận thấy với sự chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, sự nỗ lực của các ngành, các cấp, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thời gian qua đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, số vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân 6 tháng đầu năm giảm so với cùng kỳ năm trước¹⁷. Các ngành, các cấp đã bố trí nơi tiếp công dân; niêm yết quy chế, quy định, quy trình và phân công lãnh đạo, công chức tiếp công dân; kịp thời hướng dẫn, giải đáp yêu cầu, kiến nghị liên quan, giúp công dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ. Lãnh đạo tỉnh đã tăng cường tiếp công dân, quan tâm chỉ đạo giải quyết dứt điểm một số vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài trong nhiều năm¹⁸; các sở, ban, ngành, địa phương đã chú trọng trong chỉ đạo, điều hành, lắng nghe, đối thoại trực tiếp với công dân để xem xét, giải quyết các vụ việc. Việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đảm bảo trình tự, thủ tục, chất lượng được nâng lên, ngăn ngừa được các vụ việc phức tạp, vượt cấp, đông người, không để phát sinh điểm nóng¹⁹.

Tuy vậy, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn khó khăn, hạn chế: Một số cơ quan đơn vị, địa phương thực hiện lịch tiếp công dân chưa nghiêm túc; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của một số cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương còn chậm, còn có tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, chưa tổ chức đối thoại để xem xét, giải quyết các vụ việc có tính chất phức tạp dẫn đến số lượng công dân khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị vượt cấp còn nhiều; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị đối với chính quyền địa phương còn thiếu chặt chẽ; trình độ năng lực của một số công chức được giao nhiệm vụ tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cấp sở sở một số nơi còn hạn chế; việc ứng dụng công nghệ thông tin, cập nhật dữ liệu về tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh chưa phát huy hiệu quả, chưa liên thông giữa các cấp.

Về nhiệm vụ, giải pháp tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng cuối năm 2024, Ban Pháp chế thống nhất như báo cáo của UBND tỉnh. Ban đề nghị UBND tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh. Chú trọng đến công tác giải quyết thủ tục hành chính ở các lĩnh vực quản lý sử dụng đất, môi trường, đền bù, giải phóng mặt bằng nhằm hạn chế tối đa công dân khiếu nại, tố cáo. Đẩy nhanh tiến độ, sớm đưa phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tiếp công dân, xử lý đơn,

¹⁷ 6 tháng đầu năm 2024 tiếp 361 lượt/426 người/359 vụ việc so với 546 lượt/580 người/482 vụ việc 6 tháng đầu năm 2023; 6 tháng đầu năm tiếp nhận 614 đơn/648 đơn 6 tháng đầu năm 2023

¹⁸ Đã giải quyết dứt điểm vụ bà Hoàng Thị Tân, bà Hồ Hồng Thủy tại khu phố 3, phường An Đôn, thị xã Quảng Trị yêu cầu bồi thường giải phóng mặt bằng dự án mở rộng Quốc lộ 1A đoạn từ thành phố Đông Hà đến thị xã Quảng Trị, vụ việc phát sinh từ năm 2013.

¹⁹ Tiếp 361 lượt/426 người/359 vụ việc; các cấp hành chính trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 614 đơn; đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 392 đơn, gồm: Khiếu nại 4 đơn/4 vụ việc (đã giải quyết 4/4 đạt 100%), tố cáo 5 đơn/5 đơn (đã giải quyết 4/5, đạt 80%), kiến nghị phản ánh 383 đơn.

giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo²⁰; đồng thời có biện pháp xử lý đối với công dân cố tình lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo sai quy định để gây áp lực, tạo dư luận không tốt và làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

4. Báo cáo số 162/BC-UBND ngày 24/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2024

Ban Pháp chế thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh về việc thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2024. Ban nhận thấy, trong 6 tháng đầu năm 2024 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện, chỉ đạo các cấp, các ngành nghiêm túc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND tỉnh theo đúng quy định; tích cực tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản đúng thẩm quyền, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được cơ quan nhà nước cấp trên giao theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong công tác thi hành pháp luật vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc: Cơ sở vật chất, kinh phí, nhân lực của một số địa phương, đơn vị còn hạn chế; việc thực hiện các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được bố trí kinh phí riêng, mà chủ yếu được lồng ghép, bố trí chung trong hoạt động nên chưa đáp ứng đủ các nhu cầu, nhiệm vụ thực hiện các chương trình, đề án; tính thống nhất của hệ thống pháp luật chưa cao, số lượng văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên được ban hành trong thời gian qua rất lớn, giao cho địa phương nhiều nhiệm vụ, trong lúc điều kiện ngân sách còn khó khăn nên việc thực hiện còn nhiều hạn chế; kinh phí, nguồn lực để thực hiện một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh còn hạn chế.

Đối với các kiến nghị, đề xuất và giải pháp trong thời gian tới, Ban Pháp chế thống nhất với UBND tỉnh. Ban đề nghị các cấp, các ngành cần khắc phục những hạn chế, vướng mắc để tổ chức thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Ban Pháp chế thống nhất với nội dung trong Báo cáo số 265/BC-VKS ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và nhận thấy 6 tháng đầu năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã thực hiện tốt các mặt công tác, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm sát điều tra, truy tố, chú trọng kiểm sát chặt chẽ việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can; thực hiện tốt công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm hoặc vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động tư

²⁰ Ngày 13/5/2024, Thường trực HĐND tỉnh có Công văn số 127/HĐND-PC thống nhất đề UBND tỉnh phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin: Xây dựng phần mềm quản lý tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

pháp. Kiểm sát chặt chẽ 100% tin báo, tố giác tội phạm đảm bảo theo quy định của pháp luật; ban hành nhiều kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và kiến nghị phòng ngừa chung, đảm bảo sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động tư pháp. Tăng cường công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật.

Về nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, Ban Pháp chế thống nhất với 6 nhóm nhiệm vụ trọng tâm như báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; đồng thời đề nghị ngành tiếp tục kiểm sát có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm; khởi tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; chú trọng hơn nữa đến chất lượng kiểm sát hoạt động điều tra và xét xử; không bỏ lọt tội phạm và không oan sai; nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa, kiểm sát chặt chẽ các trường hợp hoãn thi hành án hình sự; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của ngành.

6. Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh

Ban Pháp chế thống nhất với những nội dung trong Báo cáo số 41/BC-TA ngày 24/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2024, mặc dù số lượng vụ án được thụ lý tăng so với cùng kỳ, nhưng Tòa án nhân dân hai cấp đã tập trung đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ, việc²¹. Chất lượng các bản án, quyết định của Tòa án được nâng lên; công tác xét xử án hình sự đảm bảo các nguyên tắc tố tụng, đúng người, đúng tội, hình phạt áp dụng thỏa đáng, có tính giáo dục, răn đe cao²²; án dân sự, hôn nhân - gia đình và kinh doanh - thương mại được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự²³; tổ chức xét xử trực tuyến và các phiên tòa rút kinh nghiệm các vụ án hình sự, góp phần nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa²⁴. 6 tháng đầu năm 2024, Tòa án nhân dân hai cấp đã công bố 582 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật. Việc công bố bản án, quyết định đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xét xử, đồng thời đảm bảo quyền tiếp cận thông tin và giám sát của nhân dân vào hoạt động của Tòa án.

Tuy vậy, tỷ lệ giải quyết án dân sự và án hành chính còn thấp; án bị hủy, cải sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán vẫn còn. Công tác tổ chức phiên tòa trực tuyến còn ít, phiên tòa rút kinh nghiệm trong cụm thi đua chưa triển khai thực hiện

²¹ TAND hai cấp giải quyết 1.506/2.145 vụ, việc, đạt 70,2%; so với cùng kỳ năm 2023 thụ lý tăng 63 vụ việc, giải quyết tăng 112 vụ việc (cùng kỳ năm 2023 giải quyết 1.394/2.082 vụ, việc, đạt 67%). Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 185/270 vụ, việc, đạt 68,5%; TAND cấp huyện giải quyết 1.321/1.875 vụ, việc, đạt 70,5%.

²² Tử hình 12 bị cáo (3%); tù chung thân 06 bị cáo (1,5%); tù từ trên 15 năm đến 20 năm: 6 bị cáo (1,5%); tù từ trên 7 năm đến 15 năm: 41 bị cáo (10,6%); tù từ trên 3 năm đến 7 năm: 75 bị cáo (19,3%); tù từ 3 năm trở xuống: 176 bị cáo (45,4%); cho hưởng án treo 103 bị cáo (26,5%); cải tạo không giam giữ 25 bị cáo (6,4%); phạt tiền 104 bị cáo (26,8%).

²³ Án dân sự giải quyết 351/648 vụ việc, đạt 54,2%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 63/101 vụ, việc, đạt 62,4%; TAND cấp huyện giải quyết: 288/547 vụ, việc, đạt 52,7%. Hòa giải thành 113 vụ, việc, đạt 32,3%. Án hôn nhân và gia đình: Giải quyết 707/909 vụ, việc, đạt 77,8%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 18/30 vụ, việc, đạt 62,5%; TAND cấp huyện giải quyết 67/677 vụ, việc, đạt 78,6%. Hòa giải thành 531 vụ, đạt 75,1%. Án kinh doanh - thương mại: Giải quyết 44/77 vụ, việc, đạt 57,1%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 04/04 vụ, đạt 100%; TAND cấp huyện giải quyết 40/73 vụ, việc, đạt 54,8%. Hòa giải thành 7 vụ, việc, đạt 15,9%.

²⁴ TAND hai cấp đã tổ chức được 21 phiên tòa rút kinh nghiệm (Tòa án tỉnh 2 phiên, Tòa án cấp huyện 19 phiên); 17 phiên tòa trực tuyến (Tòa án cấp tỉnh 01 phiên; Tòa án nhân dân cấp huyện 16 phiên).

được. Việc đăng tải một số bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử Tòa án còn chậm so với quy định. Việc cập nhật phần mềm quản lý án của một số đơn vị chưa đạt yêu cầu; tương tác, trao đổi nghiệp vụ trên phần mềm trợ lý ảo chưa nhiều.

Về nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024, Ban Pháp chế thống nhất với 7 nhóm nhiệm vụ trọng tâm cũng như các giải pháp khắc phục những khó khăn, tồn tại như báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh; đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân hai cấp tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng xét xử án hình sự, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra án oan, sai, bỏ lọt tội phạm; giải quyết có chất lượng, đúng thời hạn các vụ, việc dân sự; hạn chế thấp nhất án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, thẩm phán, nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của ngành đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Thực hiện tốt quy chế phối hợp với Ủy ban nhân dân và cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết tốt hơn các vụ án hành chính trên địa bàn tỉnh.

7. Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Ban Pháp chế thống nhất với nội dung trong Báo cáo số 920/BC-CTHADS ngày 11/6/2024 của Cục THADS tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2024, Cục THADS tỉnh đã tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thi hành án dân sự, chú trọng việc xác minh, phân loại chính xác, đúng pháp luật các vụ việc có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành²⁵; chất lượng, tỷ lệ thi hành án dân sự về việc có điều kiện thi hành cao hơn so với cùng kỳ năm 2023²⁶. Trong kỳ, Cục THADS tỉnh đã chỉ đạo Chi cục cấp huyện phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành, giải quyết dứt điểm 03 vụ việc trọng điểm phức tạp, kéo dài nhiều năm qua²⁷.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Ban nhận thấy, 6 tháng đầu năm 2024 công tác THADS trên địa bàn tỉnh vẫn còn những hạn chế: Số tiền có điều kiện thi hành đạt tỷ lệ thấp²⁸; tổng số tiền phải thi hành chuyển kỳ sau rất cao²⁹; nhiều đơn vị còn thiếu cơ sở vật chất, phương tiện hỗ trợ nên ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác THADS.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, đề nghị Cục THADS tỉnh chỉ đạo các đơn vị trong ngành

25 Tổng số phải thi hành là 4.084 việc, trong đó: số có điều kiện thi hành là 3.471 việc; số chưa có điều kiện thi hành là 613 việc.

26 Trong số có điều kiện thi hành, đã thi hành xong 2.191 việc, đạt tỷ lệ 63,1% (tăng 0,2% so với cùng kỳ năm 2023).

27 Vụ Công ty TNHH Hồng Kỳ; trả nợ cho Ngân hàng CSXH Việt Nam - Phòng giao dịch Đakrông số tiền 248.856.000 đồng; Vụ Công ty cổ phần Furnitmax: trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 10.576.986.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng; Vụ bà Đỗ Thị Tánh và bà Nguyễn Thị Nhung: Buộc bà Đỗ Thị Tánh và bà Nguyễn Thị Nhung phải trả lại tài sản thuê cho ông Lương Văn Bình và bà Đỗ Thị Thu Nga (tài sản phải trả là 02 thửa đất 617m², 847m² và ngôi nhà cấp I, 02 tầng, diện tích mỗi tầng là 250m² nằm trên thửa đất 847m²).

28 Số có điều kiện thi hành là 1.244.039.235.000 đồng, đã thi hành xong 223.194.267.000 đồng, đạt 17,9% về tiền, giảm 3,6% so với cùng kỳ năm 2023.

29 Tổng số tiền chuyển kỳ sau 1.409.140.989.000 đồng.

thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động THADS, thường xuyên kiểm tra hoạt động THADS của cơ quan THADS cấp huyện. Chú trọng hơn nữa công tác xác minh, phân loại án dân sự có điều kiện và chưa có điều kiện thi hành đảm bảo chính xác, đúng pháp luật; quan tâm chỉ đạo thi hành án đối với các đơn vị có nhiều án, án phức tạp, kéo dài, án có giá trị thi hành lớn. Tăng cường công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chấp hành viên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Phần thứ hai

THẨM TRA CÁC TỜ TRÌNH, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

I. Tờ trình số 95/TTr-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các nhiệm vụ chi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và mức hỗ trợ đối với đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2030.

Sau khi nghiên cứu tờ trình kèm theo dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý, thẩm quyền và sự cần thiết ban hành nghị quyết

a) Dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh trình kỳ họp được xây dựng trên cơ sở các quy định của pháp luật như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Căn cứ Khoản 3 Điều 22 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định các nhiệm vụ chi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và mức hỗ trợ đối với đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2030 là đúng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách của địa phương và hết sức cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ được giao liên quan đến công tác sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2030, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

2. Về nội dung của dự thảo nghị quyết

Ban Pháp chế thống nhất về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nhiệm vụ chi, nội dung chi và mức chi, nguồn kinh phí thực hiện và mức hỗ trợ đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp như dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 95/TTr-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh, cụ thể:

a) Về mức hỗ trợ đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp: Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách huyện 500 triệu đồng cho mỗi đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp để chi đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc được tiếp tục sử dụng phục vụ hoạt động của đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp.

b) Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành đã giao trong thời kỳ ổn định ngân sách của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp và nguồn tài chính hợp pháp khác để chi các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết.

c) Về thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết: Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất đề nghị Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 21/7/2024.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết “Quy định các nhiệm vụ chi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và mức hỗ trợ đối với đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2030.

3. Kiến nghị của Ban Pháp chế

a) Sắp xếp, bố trí về tổ chức, bộ máy đối với các đơn vị sự nghiệp đóng trên địa bàn các xã, thị trấn (như trường học, trạm xá...) cho phù hợp với tính chất, quy mô để phát huy hiệu quả đối với những đơn vị hành chính mới.

b) Rà soát, bổ sung và điều chỉnh, xây dựng quy hoạch kinh tế - xã hội phù hợp với quy mô, tính chất của đơn vị hành chính mới để ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng; có kế hoạch cụ thể để sắp xếp, khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, làm tốt công tác quản lý, tổ chức các hoạt động, phục vụ tốt người dân trên địa bàn.

II. Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh về Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024 - 2026

Sau khi nghiên cứu tờ trình kèm theo dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành nghị quyết

a) Dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh được xây dựng trên cơ sở các quy định của pháp luật như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối

với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh; Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và một số văn bản quy phạm pháp luật khác có liên.

b) Căn cứ khoản 2 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh; Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “Quy định mức hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024 - 2026” là đúng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách của địa phương và hết sức cần thiết.

2. Về nội dung của nghị quyết

Ban Pháp chế nhận thấy nội dung của dự thảo nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với các quy định của pháp luật; phù hợp với tình hình, điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách của địa phương. Ban thống nhất về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; mức trợ hàng tháng cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024 - 2026, cụ thể:

Mức hỗ trợ hàng tháng cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024 - 2026: 600.000 đồng/người/tháng.

3. Nguồn kinh phí và thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết

a) Nguồn kinh phí thực hiện: Do nguồn ngân sách tỉnh đảm bảo.

b) Về thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết: Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất đề nghị Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 21/7/2024.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết “Quy định mức hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024 - 2026” (có dự thảo Nghị quyết kèm theo).

III. Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh về việc đổi tên các Tiểu khu thuộc thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong

Sau khi nghiên cứu tờ trình kèm theo dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý, thẩm quyền và sự cần thiết ban hành nghị quyết

a) Dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh được xây dựng trên cơ sở các quy định của pháp luật như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BNV ngày 27/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

b) Việc đổi tên các Tiểu khu thuộc thị trấn Ái Tử được thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định và đã được Sở Nội vụ thẩm định tại Báo cáo số 184/BC-SNV ngày 04/6/2024 thẩm định việc đổi tên các Tiểu khu thuộc thị trấn Ái Tử. Căn cứ Điều 8a, Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BNV ngày 27/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc đổi tên các Tiểu khu thuộc thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong là đúng thẩm quyền, phù hợp nguyện vọng chính đáng của nhân dân thị trấn Ái Tử.

2. Về nội dung của dự thảo nghị quyết

Ban Pháp chế thống nhất với dự thảo của nghị quyết như Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh về việc đổi tên các Tiểu khu thuộc thị trấn Ái Tử, cụ thể.

- Đổi tên Tiểu khu 1 thành Khu phố 1.
- Đổi tên Tiểu khu 2 thành Khu phố 2.
- Đổi tên Tiểu khu 3 thành Khu phố 3.
- Đổi tên Tiểu khu 4 thành Khu phố 4.
- Đổi tên Tiểu khu 6 thành Khu phố 5.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về việc đổi tên các Tiểu khu thuộc thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong (có dự thảo nghị quyết kèm theo).

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Khởi